

**ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – Đề số 3****Môn: Tiếng Việt - Lớp 3****Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì I của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 3 – Kết nối tri thức.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

1. C	2. D	3. B	4. C
------	------	------	------

**A. Kiểm tra đọc****I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm văn bản sau:****Câu 1. Kiến Mẹ có bao nhiêu con?**

- A. Chín trăm bảy mươi
- B. Một trăm chín mươi
- C. Chín nghìn bảy trăm
- D. Chín nghìn chín trăm chín mươi chín

**Phương pháp giải:**

Căn cứ nội dung bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

**Lời giải chi tiết:**

Kiến Mẹ có chín nghìn bảy trăm con.

**Đáp án C.****Câu 2. Có những nhân vật nào xuất hiện trong câu chuyện trên?**

- A. Kiến Mẹ, kiến con, bác Ve Sâu
- B. Kiến Mẹ, kiến con, bác Kiến Càng
- C. Kiến Mẹ, bác cú Mèo
- D. Kiến mẹ, kiến con, bác cú Mèo

**Phương pháp giải:**

Căn cứ nội dung bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

**Lời giải chi tiết:**

Những nhân vật nào xuất hiện trong câu chuyện trên là Kiến mẹ, kiến con, bác cú Mèo.

**Đáp án D.**

**Câu 3. Vì sao Kiến Mẹ cả đêm không chợp mắt?**

- A. Vì Kiến Mẹ tắt bật trong phòng trông các con ngủ ngon giấc
- B. Vì Kiến Mẹ muốn hôn tắt cả các con
- C. Vì Kiến Mẹ phải đợi mặt trời mọc
- D. Vì Kiến Mẹ lo ngày mai không có gì để nuôi đàn con nữa

**Phương pháp giải:**

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

**Lời giải chi tiết:**

Kiến Mẹ cả đêm không chợp mắt vì Kiến Mẹ muốn hôn tắt cả các con.

**Đáp án B.****Câu 4. Bác Cú Mèo đã nghĩ ra cách gì để Kiến Mẹ đỡ vất vả?**

- A. Kiến Mẹ thom chú kiến con nằm ở hàng cuối và nói: “Mẹ yêu tắt cả con.”
- B. Kiến Mẹ thom hai chú kiến con nằm ở hàng cuối, các con hôn truyền nhau.
- C. Kiến Mẹ thom chú kiến con ở hàng đầu, các con hôn truyền nhau.
- D. Kiến mẹ mỗi một đêm sẽ rút thăm một chú kiến may mắn để hôn.

**Phương pháp giải:**

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

**Lời giải chi tiết:**

Bác Cú Mèo đã nghĩ ra cách Kiến Mẹ thom chú kiến con ở hàng đầu, các con hôn truyền nhau để Kiến Mẹ đỡ vất vả.

**Đáp án C.****Câu 5. Em thấy bác Cú Mèo trong câu chuyện là người như thế nào?****Phương pháp giải:**

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và trả lời

**Lời giải chi tiết:**

Bác Cú Mèo trong câu chuyện là người thông minh.

**Câu 6. Lựa chọn các từ ngữ chỉ sự vật trong ngoặc để điền tiếp vào mỗi dòng sau thành câu văn có hình ảnh so sánh các sự vật với nhau:**

(mâm không lồ, tiếng hát, mặt gương soi, ngôi nhà thứ hai của em)

- Tiếng suối ngân nga như .....
- Mặt trăng tròn vành vạnh như .....
- Trường học là .....
- Mặt nước hồ trong tựa như .....

**Phương pháp giải:**

Căn cứ nội dung bài Biện pháp so sánh.

**Lời giải chi tiết:**

- Tiếng suối ngân nga như tiếng hát.
- Mặt trăng tròn vành vạnh như mâm khổng lồ.
- Trường học là ngôi nhà thứ hai của em.
- Mặt nước hồ trong tựa như mặt gương soi.

**Câu 7. Đặt dấu phẩy vào những chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:**

Bao tháng bao năm mẹ bế anh em chúng con trên đôi tay mềm mại ấy. Cơm chúng con ăn tay mẹ nấu. Nước chúng con uống tay mẹ xách mẹ đun. Trời nóng gió từ tay mẹ đưa chúng con vào giấc ngủ. Trời rét vòng tay mẹ lại ủ ấm cho chúng con.

Lúc nào ở đâu quanh chúng con cũng mang dấu tay mẹ.

(Theo Bùi Đình Thảo)

**Phương pháp giải:**

Căn cứ nội dung bài Dấu phẩy

**Lời giải chi tiết:**

Bao tháng, bao năm, mẹ bế anh em chúng con trên đôi tay mềm mại ấy. Cơm chúng con ăn, tay mẹ nấu. Nước chúng con uống, tay mẹ xách mẹ đun. Trời nóng, gió từ tay mẹ đưa chúng con vào giấc ngủ. Trời rét, vòng tay mẹ lại ủ ấm cho chúng con.

Lúc nào, ở đâu, quanh chúng con cũng mang dấu tay mẹ.

**Câu 8: Đặt câu giới thiệu về một nhân vật trong câu chuyện “Kiến Mẹ và các con”.**

**Phương pháp giải:**

Căn cứ nội dung bài Câu giới thiệu.

**Lời giải chi tiết:**

Kiến Mẹ là người rất yêu thương đàn con của mình.

**B. Kiểm tra viết**

**I. Chính tả**

HS viết khoảng 65 chữ

- Viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ
- Đúng tốc độ, đúng chính tả
- Trình bày sạch đẹp

**II. Tập làm văn**

**Phương pháp giải:**

Phân tích, tổng hợp.

**Lời giải chi tiết:**

**Gợi ý:**

- Tên câu chuyện là gì?
- Nhân vật được nói đến là ai?
- Nhân vật đó có đặc điểm (hình dáng, lời nói, tính nết,...) thế nào?

- Em thích (hoặc không thích) điều gì ở nhân vật đó? vì sao?

**Bài tham khảo 1:**

Nhân vật mà em yêu thích là Cô-li-a trong câu chuyện Bài tập làm văn. Có lần, cô giáo giao cho cả lớp đề văn: “Em đã làm gì để giúp đỡ mẹ”. Cô-li-a đã phải loay hoay một lúc mới có thể viết được một vài công việc đã giúp đỡ mẹ. Mấy hôm sau, mẹ đã nhờ Cô-li-a giặt quần áo giúp. Cậu chợt nhớ đến bài văn đã viết và sẵn sàng làm ngay. Qua nhân vật này, em đã học được bài học ý nghĩa. Chúng ta cần biết sống tự lập, biết yêu thương và giúp đỡ cha mẹ nhiều hơn.

**Bài tham khảo 2:**

Trong truyện Thạch Sanh, em rất ghét Lí Thông. Bởi nhân vật này vừa tham lam, lại độc ác. Lí Thông đã lừa Thạch Sanh đi trông miếu hoang, cướp công lao diệt chằn tinh, giết đại bàng cứu công chúa. Lí Thông thật là xảo quyệt và độc ác. Những việc làm của Lí Thông là sai trái, đáng bị lên án. Đến cuối cùng, Lí Thông đã bị trừng trị thích đáng. Nhân vật đã giúp em nhận ra bài học bổ ích.

**Bài tham khảo 3:**

Em rất thích nhân vật Gà trống trong truyện Đi tìm mặt trời. Khi gỡ kiềng đến nhà các loài vật, tất cả đều bận rộn với công việc riêng. Chỉ có Gà trống là đồng ý đi tìm mặt trời. Trên hành trình đi tìm mặt trời, Gà trống đã phải đối mặt với khó khăn, nhưng nghĩ thương các bạn sống trong tối tăm, ẩm ướt nên đã không từ bỏ. Nhân vật này giúp em cảm nhận được ý nghĩa của lòng dũng cảm, tình yêu thương đồng loại.